
**120 CÂU HỎI ĐỂ KẾT CẤU ĐỀ THI TUYỂN BSNT VÀ CAO HỌC
MÔN CƠ SỞ: MÔ HỌC**

- 1 Nêu các chức năng của biểu mô.
- 2 Kể tên những cấu trúc đặc biệt ở mặt bên của các tế bào biểu mô. Mô tả và vẽ hình cấu trúc của thể liên kết.
- 3 Kể tên các cấu trúc đặc biệt có ở mặt tự do của các tế bào biểu mô. Mô tả cấu tạo của vi nhung mao. Vẽ hình minh họa.
- 4 Mô tả những cấu trúc đặc biệt ở mặt đáy của tế bào biểu mô. Vẽ hình minh họa.
- 5 Kể tên những cấu trúc đặc biệt ở mặt bên của các tế bào biểu mô. Mô tả và vẽ hình cấu trúc của liên kết khe.
- 6 Mô tả cấu tạo và nêu nguồn gốc của màng đáy. Vẽ hình vi thể minh họa.
- 7 Nêu căn cứ để phân loại biểu mô phủ. Mô tả cấu tạo biểu mô lát đơn. Vẽ hình minh họa.
- 8 Mô tả cấu tạo của biểu mô trụ giả tầng có lông chuyển lợp niêm mạc đường hô hấp. Vẽ hình vi thể minh họa.
- 9 Mô tả cấu tạo và vẽ hình vi thể minh họa cấu tạo của biểu mô trụ đơn lợp niêm mạc ruột.
- 10 Mô tả cấu tạo của biểu mô chuyển tiếp. Vẽ hình minh họa.
- 11 Nêu định nghĩa biểu mô tuyến. Nêu các cách phân loại tuyến.
- 12 Mô tả cấu tạo của 3 loại tuyến nội tiết: tuyến kiểu lưới, tuyến kiểu túi, tuyến kiểu tản mát. Mỗi loại nêu một ví dụ.
- 13 Nêu đặc điểm chung về cấu tạo hình thái và hóa học của tế bào mô cơ.
- 14 Mô tả cấu tạo vi thể của một sợi cơ vân. Vẽ hình minh họa.
- 15 Mô tả cấu tạo vi thể của tơ cơ vân. Vẽ hình minh họa.

- 16 Mô tả cấu trúc siêu vi đơn vị cơ cơ của tơ cơ vân. Vẽ sơ đồ một đơn vị cơ cơ cắt dọc.
- 17 Mô tả những thay đổi hình thái vi thể và siêu vi thể của một đơn vị cơ cơ của cơ vân khi co và duỗi. Vẽ hình minh họa.
- 18 Mô tả cấu tạo vi thể của sợi cơ tim và mô cơ tim. Vẽ hình vi thể mô cơ tim.
- 19 Mô tả cấu tạo vi thể của sợi cơ trơn. Trình bày sự tạo mô cơ trơn. Vẽ hình minh họa.
- 20 Mô tả sự hình thành lớp cơ trơn ở thành của các tạng rỗng trong cơ thể.
- 21 Mô tả cấu tạo và nêu nguồn gốc, chức năng của tế bào mỡ.
- 22 Mô tả cấu tạo vi thể, siêu vi thể và nêu chức năng của tế bào sợi và nguyên bào sợi.
- 23 Mô tả cấu tạo vi thể, siêu vi thể và nêu nguồn gốc, chức năng của đại thực bào.
- 24 Mô tả cấu tạo vi thể, siêu vi thể và nêu nguồn gốc, chức năng của tương bào.
- 25 Mô tả cấu tạo vi thể, siêu vi thể và nêu chức năng của tế bào nội mô.
- 26 Mô tả cấu tạo và nêu chức năng của dưỡng bào.
- 27 Mô tả các loại mô liên kết: mô màng, mô võng, mô mỡ, mô nhày, mô túi nước.
- 28 Mô tả cấu tạo các loại mô liên kết xơ có định hướng. Vẽ sơ đồ cấu tạo của gân và dây chằng.
- 29 Mô tả cấu tạo của sụn trong.
- 30 Mô tả cấu tạo vi thể, siêu vi thể của tế bào xương.
- 31 Mô tả cấu tạo vi thể, siêu vi thể và nêu nguồn gốc, chức năng của tạo cốt bào. Vẽ hình vi thể minh họa.
- 32 Mô tả cấu tạo vi thể, siêu vi thể và nêu nguồn gốc, chức năng của hủy cốt bào. Vẽ hình vi thể minh họa.
- 33 Mô tả cấu tạo vi thể của thân xương dài. Vẽ hình minh họa.
- 34 Mô tả cấu tạo vi thể và siêu vi thể của thân nơron.
- 35 Mô tả cấu tạo của sợi nhánh và sợi trục của nơron.

- 36 Mô tả cấu tạo của sợi thần kinh không myêlin. Vẽ hình.
- 37 Mô tả cấu tạo của sợi thần kinh có myêlin.
- 38 Mô tả cấu tạo của một synap hóa học.
- 39 Phân loại synap hóa học. Vẽ sơ đồ synap liên noron.
- 40 Mô tả cấu tạo vi thể và nêu chức năng của những tế bào thần kinh đệm: tế bào sao, vi bào đệm.
- 41 Mô tả cấu tạo chung của thành mao mạch máu. Phân loại mao mạch máu theo đặc điểm cấu tạo, nêu vị trí của từng loại trong cơ thể.
- 42 Mô tả cấu tạo chung của động mạch. Vẽ hình minh họa.
- 43 So sánh cấu tạo động mạch chun và động mạch cơ.
- 44 Mô tả cấu tạo chung của tĩnh mạch. Phân loại tĩnh mạch.
- 45 Mô tả cấu tạo của màng trong tim.
- 46 Mô tả đặc điểm cấu tạo và nêu chức năng của các tế bào vồng trong mô bạch huyết.
- 47 Mô tả cấu tạo của nang bạch huyết.
- 48 Mô tả cấu tạo vùng vỏ của tiểu thùy tuyến ức.
- 49 Mô tả cấu tạo của vùng tuỷ của tiểu thùy tuyến ức.
- 50 Mô tả cấu tạo chung của hạch bạch huyết.
- 51 Mô tả đường bạch huyết trong hạch. Mô tả cấu tạo thành của các xoang bạch huyết.
- 52 Mô tả cấu tạo chung của lách. Vẽ hình minh họa.
- 53 Mô tả cấu tạo tuỷ trắng của lách.
- 54 Mô tả đường đi và cấu tạo của hệ thống động mạch trong lách.
- 55 Mô tả cấu tạo của xoang tĩnh mạch ở lách.
- 56 Nêu 3 giả thuyết về tuần hoàn của lách.
- 57 Mô tả cấu tạo của hạnh nhân lưỡi và hạnh nhân khẩu cái.
- 58 Mô tả cấu tạo vi thể của biểu bì.
- 59 Mô tả cấu tạo của lông.

- 60 Mô tả cấu tạo tuyến mồ hôi.
- 61 Mô tả cấu tạo vi thể tuyến bã. Vẽ hình minh họa.
- 62 Mô tả cấu tạo lớp chân bì.
- 63 Mô tả cấu tạo một tiểu thùy phổi.
- 64 Mô tả cấu tạo phế quản gian tiểu thùy. Vẽ hình minh họa.
- 65 Mô tả cấu tạo tiểu phế quản chính thức. Vẽ hình minh họa.
- 66 Mô tả cấu tạo biểu mô lọc thành phế nang. Vẽ hình minh họa.
- 67 Mô tả cấu tạo vách gian phế nang
- 68 Mô tả cấu tạo chung của thành ống tiêu hoá chính thức.
- 69 Mô tả cấu tạo vi thể của thành thực quản. Vẽ hình minh họa.
- 70 Mô tả cấu tạo vi thể của vùng đáy dạ dày.
- 71 Mô tả cấu tạo của van ngang và nhung mao của ruột non. Vẽ sơ đồ minh họa.
- 72 Mô tả cấu tạo vi thể của thành tá tràng.
- 73 Mô tả cấu tạo vi thể của ruột già.
- 74 Mô tả cấu tạo vi thể của ruột thừa.
- 75 Nêu các quan điểm phân loại tiểu thùy gan.
- 76 Mô tả cấu tạo vi thể của tiểu thùy gan cổ điển. Vẽ hình minh họa.
- 77 Mô tả cấu tạo vi thể và siêu vi thể của tế bào gan.
- 78 Mô tả cấu tạo của khoảng cửa trong gan. Vẽ hình minh họa.
- 79 Mô tả cấu tạo của 3 loại nang chế tiết của tuyến nước bọt. Vẽ hình minh họa.
- 80 Mô tả cấu tạo của tuyến nước bọt dưới hàm. Vẽ hình minh họa.
- 81 Mô tả cấu tạo vi thể của tuyến tụy ngoại tiết. Vẽ hình minh họa.
- 82 Mô tả và nêu chức năng của tụy nội tiết.
- 83 Mô tả cấu tạo chùm mao mạch Malpighi của tiểu cầu thận. Vẽ sơ đồ minh họa.
- 84 Mô tả cấu tạo của bao Bowman của tiểu cầu thận. Vẽ sơ đồ hàng rào lọc
- 85 Mô tả cấu tạo vi thể và siêu vi thể của ống gần của thận. Vẽ hình vi thể minh họa.
- 86 Mô tả cấu tạo nêu chức năng của ống xa của thận.

- 87 Nêu vị trí và mô tả cấu tạo vết đặc ở thận.
- 88 Mô tả cấu tạo và nêu chức năng của tế bào cận tiểu cầu ở thận.
- 89 Mô tả cấu tạo đại cương của tinh hoàn.
- 90 Cấu tạo vi thể ống sinh tinh.
- 91 Vẽ sơ đồ mô tả sự phát triển của tế bào dòng tinh
- 92 Mô tả cấu trúc vi thể và siêu vi của tế bào Sertoli.
- 93 Nêu cấu tạo vi thể tinh trùng bình thường và kể tên các dạng bất thường chủ yếu.
- 94 Mô tả cấu tạo tuyến tiền liệt.
- 95 Mô tả cấu tạo đại cương của buồng trứng.
- 96 Mô tả cấu tạo của nang trứng có hóc điển hình. Vẽ hình minh họa.
- 97 Mô tả cấu tạo của nang trứng chín.
- 98 Vẽ sơ đồ mô tả sự phát triển của tế bào dòng noãn.
- 99 Mô tả sự hình thành, cấu tạo và chức năng của hoàng thể.
- 100 Mô tả những biến đổi cấu tạo hình thái của niêm mạc thân tử cung trong chu kì kinh nguyệt.
- 101 Mô tả cấu tạo của vòi trứng.
- 102 Mô tả cấu tạo và nêu chức năng của các tế bào ưa acid ở tuyến tiền yên.
- 103 Mô tả cấu tạo và nêu chức năng của các tế bào ưa base ở tuyến tiền yên.
- 104 Mô tả cấu tạo và nêu chức năng của phần sau tuyến yên
- 105 Mô tả cấu tạo và nêu chức năng của tuyến thượng thận vỏ.
- 106 Mô tả cấu tạo của một nang tuyến giáp.
- 107 Mô tả cấu tạo vi thể và siêu vi của tuyến cận giáp.
- 108 Mô tả cấu tạo của vỏ tiểu não. Vẽ hình minh họa.
- 109 Mô tả cấu tạo của vỏ đại não điển hình.
- 110 Mô tả cấu tạo vi thể của màng não tuỷ. Vẽ hình minh họa.
- 111 Mô tả cấu tạo của hạch thần kinh. Vẽ hình minh họa.
- 112 Mô tả cấu tạo vi thể của tiểu thể Vater-Pacini và tiểu thể Meissner. Vẽ hình minh họa.
- 113 Mô tả cấu tạo của giác mạc.

- 114 Mô tả cấu tạo của mống mắt và thể mi.
- 115 Mô tả cấu tạo vi thể và siêu vi của tế bào nón ở võng mạc thị giác.
- 116 Mô tả cấu tạo vi thể và siêu vi của tế bào que ở võng mạc thị giác.
- 117 Mô tả cấu tạo vi thể của hòm nhĩ và màng nhĩ.
- 118 Mô tả cấu tạo vi thể và siêu vi của tế bào cảm giác phụ kiểu Golgi I ở mào và vết thính giác.
- 119 Mô tả cấu tạo vi thể và siêu vi của tế bào cảm giác phụ kiểu Golgi II ở mào và vết thính giác.
- 120 Mô tả cấu tạo các tế bào cột của cơ quan Corti ở tai trong.